TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2018/HS-ST.
Ngày: 27-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Đức Nhân**.
2. Bà **Lê Thị Dung**.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Lê Thị Hoài Diễm –** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Đức Xuân Thương** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc D, sinh ngày 25/7/1997 tại tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp P, xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở: Ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 30/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/02/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt tạm giữ ngày 27/9/2018 và chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh **Lê Văn T**, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Khu N, xã T, huyện Vĩnh Trường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 01 giờ ngày 26/9/2018, Nguyễn Quốc D đi bộ ngang qua dãy phòng trọ ở ấp 5, xã An Phước, D nhìn thấy 01 xe mô tô biển số 69R1-2245 đang dựng ở bên ngoài phòng trọ, chìa khóa xe còn cắm trên ổ khóa nên D nảy sinh ý định trộm cắp xe này để bán lấy tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. D đi vào dắt xe ra khỏi dãy trọ rồi nổ máy xe điều khiển về phòng trọ của D ở xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa. Đến 18 giờ ngày 27/9/2018, khi D đang điều khiển xe trộm cắp đến ngã ba Thái Lan tìm chỗ tiêu thụ xe mô tô trên thì bị Công an xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa kiểm tra, xuất trình giấy tờ thì D đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên nên đã lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành chờ xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 71/HĐĐG ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, loại xe Yamahaikd biển số 69R1-2245, số khung HPN88B460575, số máy 2FMH*460575* đã qua sử dụng, trị giá 2.250.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 69R1-2245 anh Thuận khai mua lại của một người không rõ lai lịch địa chỉ.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKSLT ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo D từ 08 tháng đến 10 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn T không yêu cầu gì.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại anh Lê Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa và có đơn xin vắng mặt, lời khai của anh Thuận đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án; Tòa án xét xử vắng mặt anh T theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc D khai nhận: Lúc 01 giờ sáng ngày 26/9/2018, tại ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, Nguyễn Quốc D có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lê Văn T 01 xe mô tô hiệu Wave, loại xe Yamahaikd biển số 69R1-2245, trị giá 2.250.000 đồng. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án về hành vi "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, do có tư tưởng hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 69R1-2245 anh T khai mua lại của một người không rõ lai lịch địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ủy thác xác minh nguồn gốc xe nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn T không yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Ngoài ra Nguyễn Quốc D còn khai nhận lúc 22 giờ ngày 21/9/2018 có mượn 01 xe mô tô biển số 60F1-074.36 của Nguyễn Đăng H tại ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, sau đó mang xe đi cầm được 4.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Xét vụ việc xảy ra trên địa bàn thành phố Biên Hòa nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc D** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc D 09 (chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/9/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Lê Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Nhân **Lê Thị Dung** **La Thị Hồng Gấm**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (3);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo, Người bị hại(2);
- Lưu (6).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

La Thị Hồng Gấm